

Số: /BC-SKHCN

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (tỉnh Đắk Lắk cũ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (tỉnh Đắk Lắk cũ). Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước liên quan đến các dự thảo

Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk được ban hành trong bối cảnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước đối với hoạt động khoa học và công nghệ tiếp tục được hoàn thiện, yêu cầu ngày càng cao về việc sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách, gắn nghiên cứu khoa học với phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Tại thời điểm ban hành Nghị quyết, việc xây dựng và áp dụng định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh còn gặp một số khó khăn do thiếu quy định cụ thể, thống nhất ở cấp địa phương; một số nội dung chi chưa được lượng hóa rõ ràng, gây lúng túng trong quá trình lập dự toán, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở. Trước yêu cầu thực tiễn đó, Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND được ban hành nhằm tạo cơ sở pháp lý để thống nhất áp dụng định mức, góp phần nâng cao tính minh bạch, chủ động và hiệu quả trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Sau hai năm triển khai thực hiện, Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND đã được các sở, ngành, địa phương và các tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ áp dụng trong công tác lập dự toán, thẩm định kinh phí và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần chuẩn hóa quy trình lập dự toán, hạn chế tình trạng xây dựng kinh phí thiếu căn cứ, chưa sát thực tế. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, bối cảnh pháp lý chung đã có nhiều thay đổi quan trọng, đặc biệt là việc ban hành các quy định mới của Trung ương liên quan đến lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các quy định mới này có phạm vi điều chỉnh rộng hơn, cách tiếp cận mới hơn so với thời điểm xây dựng Nghị quyết số 30/2023/NQ-

HĐND, làm phát sinh yêu cầu phải rà soát, đánh giá lại mức độ phù hợp của các định mức đã được HĐND tỉnh ban hành.

Trong bối cảnh đó, việc tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND là cần thiết nhằm: Đánh giá khách quan kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện; Làm rõ nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn áp dụng; Làm cơ sở để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng Nghị quyết mới của HĐND tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý thực tiễn đối với hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk (cũ) với vai trò là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng khuôn khổ pháp lý cho việc lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể: HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Đắk Lắk quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Qua thực tế thực hiện định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn năm 2023-2025 bên cạnh những kết quả đạt được còn có một số hạn chế cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung để trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức mới áp dụng cho các nhiệm vụ từ năm 2026 để các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các địa phương triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và tình hình thực tế của các địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Việc thực hiện quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (cũ) áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Tỉnh Đắk Lắk (cũ): áp dụng theo Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Đắk Lắk quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Tỉnh Phú Yên (cũ): áp dụng theo Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 18/10/2023 của HĐND tỉnh Phú Yên quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Yên *(bãi bỏ tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng và bãi bỏ các Nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa*

học và công nghệ do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh).

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành

Sau khi Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai, phổ biến nội dung Nghị quyết đến các cơ quan, đơn vị liên quan. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện, lồng ghép áp dụng trong quá trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở. Việc tổ chức thi hành Nghị quyết được thực hiện thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng nguồn NSNN xây dựng dự toán đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Kết quả thi hành, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế

2.1 Kết quả thi hành

Sau khi Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được ban hành, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và địa phương liên quan đã nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nghị quyết đã tạo cơ sở pháp lý thống nhất, rõ ràng để các cơ quan, đơn vị xây dựng, thẩm định và phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Việc áp dụng các định mức chi theo Nghị quyết đã góp phần chuẩn hóa quy trình lập dự toán, khắc phục tình trạng áp dụng định mức chưa đồng bộ, thiếu thống nhất như trước đây.

Trong quá trình thực hiện, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở được xây dựng dự toán tương đối đầy đủ, sát với nội dung nghiên cứu, triển khai; kinh phí được phân bổ có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; công tác quản lý tài chính đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ từng bước được tăng cường, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng chế độ.

Bên cạnh đó, Nghị quyết đã hỗ trợ tích cực cho các tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong việc chủ động xây dựng kế hoạch tài chính, triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ; đồng thời tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, giám sát, thanh quyết toán kinh phí.

Nhìn chung, việc thực hiện Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng công tác lập dự toán và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh

Đắk Lắk, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển khoa học và công nghệ trong những năm qua.

2.2. Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế

Trong thời gian qua tỉnh Đắk Lắk (cũ) đã triển khai tương đối đồng bộ các quy định về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

a) Ưu điểm:

Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND được ban hành kịp thời, bám sát các quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ tại thời điểm xây dựng, qua đó đã tạo cơ sở pháp lý cụ thể để triển khai thống nhất việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Các định mức quy định trong Nghị quyết tương đối rõ ràng, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, góp phần khắc phục tình trạng lúng túng, thiếu thống nhất trong quá trình xây dựng dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ trước đây. Việc triển khai Nghị quyết đã hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ động hơn trong công tác lập kế hoạch tài chính, bảo đảm dự toán kinh phí sát với nội dung, khối lượng công việc thực hiện.

Bên cạnh đó, Nghị quyết góp phần tăng cường tính công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ; tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thẩm định, phê duyệt, kiểm tra và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

b) Bất cập, hạn chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện, một số định mức chi tại Nghị quyết dần bộc lộ sự chưa phù hợp khi các Thông tư của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ là căn cứ pháp lý trực tiếp để xây dựng Nghị quyết đã hết hiệu lực và được thay thế bằng các Thông tư mới với nhiều nội dung điều chỉnh, bổ sung.

Việc Nghị quyết chưa được cập nhật kịp thời theo quy định mới của Trung ương đã dẫn đến khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc áp dụng thống nhất giữa quy định của Nghị quyết và quy định tại các Thông tư mới, đặc biệt trong khâu lập dự toán, thẩm định, quyết toán kinh phí và các nội dung mới liên quan đến khung định mức làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của khoản 4 Điều 6 Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ. Một số nội dung chi chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhất là các nhiệm vụ có tính liên ngành, ứng dụng công nghệ mới hoặc yêu cầu chuyên môn cao.

Do chịu sự ràng buộc bởi các Thông tư đã hết hiệu lực, Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND chưa phản ánh đầy đủ các điểm đổi mới trong cơ chế quản lý

tài chính đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành. Một số định mức chi còn thiếu linh hoạt, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều chỉnh dự toán trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khi có biến động về giá cả, yêu cầu chuyên môn hoặc phương pháp triển khai.

Ngoài ra, việc áp dụng Nghị quyết trong giai đoạn chuyển tiếp giữa các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương cũng gây tâm lý e ngại, lúng túng cho các đơn vị thực hiện, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ xây dựng và triển khai một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1 Về khó khăn, vướng mắc chung

a) Đối với cơ quan quản lý, thẩm định

Một số quy định về định mức chi trong Nghị quyết còn mang tính khung, chưa cụ thể cho từng loại nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, triển khai thử nghiệm...), dẫn đến khó khăn trong công tác thẩm định, xác định mức chi phù hợp.

Việc đánh giá mức độ cần thiết, tính hợp lý của dự toán còn phụ thuộc nhiều vào nhận định chủ quan của từng cơ quan, bộ phận chuyên môn, nên trong một số trường hợp chưa bảo đảm tính thống nhất giữa các nhiệm vụ, các đơn vị.

Khối lượng hồ sơ, thủ tục liên quan đến lập, thẩm định và quyết toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ còn nhiều, yêu cầu chi tiết, gây áp lực về thời gian và nhân lực cho cơ quan quản lý.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ

Các đơn vị gặp khó khăn trong việc xây dựng dự toán chi tiết ngay từ đầu do đặc thù của nhiệm vụ khoa học và công nghệ thường phát sinh, điều chỉnh nội dung trong quá trình triển khai, trong khi định mức chi tại Nghị quyết chưa tạo nhiều dư địa linh hoạt.

Một số mức chi quy định trong Nghị quyết chưa thật sự phù hợp với điều kiện thực tế triển khai nhiệm vụ tại cơ sở, đặc biệt đối với các nhiệm vụ triển khai ở địa bàn rộng, vùng sâu, vùng xa, hoặc có yêu cầu khảo sát, điều tra thực địa kéo dài.

Công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và bộ phận tài chính trong đơn vị chủ trì chưa chặt chẽ, dẫn đến việc lập dự toán, hồ sơ thanh quyết toán còn phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần.

c) Đối với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ

Tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ còn lúng túng trong việc tiếp cận và vận dụng đầy đủ các quy định về định mức chi, hồ sơ tài chính theo Nghị quyết, nhất là đối với các cá nhân, nhóm nghiên cứu không chuyên sâu về công tác tài chính – kế toán.

Mức chi cho một số nội dung công việc chưa tương xứng với yêu cầu về thời gian, công sức và trình độ chuyên môn, ảnh hưởng nhất định đến động lực tham gia và tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

Việc thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán theo đúng quy định còn mất nhiều thời gian, làm kéo dài thời gian hoàn thành và nghiêm thu nhiệm vụ.

3.3 Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc:

a) Nguyên nhân khách quan

Đặc thù của nhiệm vụ khoa học và công nghệ là có tính nghiên cứu, sáng tạo, nhiều nội dung khó lượng hóa ngay từ đầu, trong khi Nghị quyết quy định định mức chi theo hướng cố định, dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng linh hoạt.

Điều kiện triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh còn chênh lệch giữa các khu vực; chi phí thực hiện tại một số địa bàn đặc thù cao hơn so với mức bình quân, trong khi định mức chi áp dụng thống nhất.

b) Nguyên nhân chủ quan

Một số cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ chưa nghiên cứu kỹ, chưa nắm đầy đủ nội dung của Nghị quyết, dẫn đến việc áp dụng chưa đúng hoặc chưa thống nhất.

Công tác hướng dẫn, tập huấn, giải đáp vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị quyết chưa được tổ chức thường xuyên, liên tục, dẫn đến cách hiểu và cách thực hiện còn khác nhau.

Kinh nghiệm trong công tác lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ của một số tổ chức, cá nhân còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện Nghị quyết.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Từ ngày 01/7/2025 chính quyền địa phương tổ chức theo mô hình 02 cấp: Cấp tỉnh và cấp xã, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện; đồng thời, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 và Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025, theo đó sáp nhập tỉnh Phú Yên và tỉnh Đắk Lắk thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đắk Lắk, sau khi sắp xếp, tỉnh Đắk Lắk có 102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 88 xã và 14 phường. Do đó, cần ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk (theo đó bỏ qua cấp cơ sở) để phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2025 trừ một số nội dung có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Ngoài ra Thông tư số 39/2025/TT-BKH-CN ngày 30/12/2025 được ban hành không chỉ quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) mà còn cả nhiệm vụ KH&CN đổi mới sáng tạo theo các quy định mới của Luật Ngân sách Nhà nước 2025 và Luật KH, CN & ĐMST 2025. Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk

là cần thiết, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN đã ban hành khung quy định mới, thống nhất và toàn diện về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong khi đó, các Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 hiện hành của HĐND tỉnh được xây dựng trên cơ sở các thông tư trước đây (Thông tư số 03/2023/TT-BTC và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN) không còn bảo đảm đầy đủ tính phù hợp, đồng bộ và thống nhất pháp lý. Việc tiếp tục áp dụng các quy định cũ trong thực tiễn đã phát sinh một số vướng mắc trong quá trình lập dự toán, thẩm định kinh phí, quản lý chi và quyết toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là đối với các nhiệm vụ gắn với đổi mới sáng tạo, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển tài sản trí tuệ... Do đó, đơn vị báo cáo UBND tỉnh xem xét đề xuất, kiến nghị HĐND tỉnh xây dựng và ban hành Nghị quyết mới để cụ thể hóa Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất cho tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trước sắp xếp) làm cơ sở để UBND tỉnh xem xét, quyết định trình thông qua nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- GD; các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KHTC (Vi 02).

GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Toàn

Phụ lục
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /6/2026 của
Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Toàn bộ dự thảo	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia đã xác định nhiệm vụ "...Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, nhất là cơ chế tài chính, phương thức đầu tư, phân bổ ngân sách nhà nước dành cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chuyển từ cơ chế kiểm soát đầu vào sang quản lý đầu ra dựa trên kết quả và hiệu quả cuối cùng..."	Đã thể chế một phần: Nghị quyết đã thể chế hóa một phần về cơ chế tài chính, lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số.	
Toàn bộ dự thảo	Kế hoạch số 283-KH/TU ngày 22/5/2025 của Tỉnh ủy Đắk Lắk đã xác định "Tăng cường công tác rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp (các quy định về lĩnh vực đất đai, đầu tư, mua sắm công, sở hữu trí tuệ, thuế, tín dụng...) thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về thể chế, cơ chế,	Đã thể chế đầy đủ: Nghị quyết ban hành sẽ thay thế và bãi bỏ Nghị quyết cũ không còn phù hợp	

	chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số”.		
--	---	--	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Khoản 1, Điều 1: Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; một số chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</p>	<p>Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</p>	<p>Nghị quyết được xây dựng dựa theo khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN quy định mức chi nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư</p>	